**TUẦN 29**

**Thứ hai ngày 08 tháng 4 năm 2024**

**Buổi sáng:**

**Tiết 1:**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt dưới cờ: Phát động phong trào “Nhân ái, sẻ chia”**

## YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* + HS biết được nội dung phong trào “Nhân ái, sẻ chia”; Có ý thức tích cực, sẵn sàng tham gia các hoạt động liên quan
  + Phát triến năng lực giao tiếp và hợp tác.
  + Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

## CHUẨN BỊ

* + GV: nội dung của phong trào “Nhân ái, sẻ chia”
  + Học sinh: trang phục theo quy định.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG :**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời lượng** | **Hoạt động của GV+GVTPT** | **HĐ của HS** | **Người phối hợp** | **Điều chỉnh sau thực hiện (nếu có)** |
| 15 phút | **1. Phần nghi lễ: (15’)** | |  |  |
|  | **Chào cờ**  Cho HS tập trung.   * Thực hiện nghi lễ chào cờ. * GV TPT nhận xét tuyên dương khen thưởng,... * BGH nhận xét và triển khai công tác tuần 29. | * HS tập trung theo vị trí lớp. * HS theo dõi | - BGH + GV TPT+ GV  chủ nhiệm. |  |
| 20 phút | **2. Sinh hoạt theo chủ đề: (20’):**  **\* Khởi động: 2’**  - GV cho HS KĐ bài nhảy A ram sam sam  **\* Luyện tập: (16’)**  - GV nêu ý nghĩa của phong trào.  - Nêu hình thức, nội dung, thời gian thực hiện phong trào.  - Cho các tổ bàn bạc, bình chọn gia đình bạn khó khăn trong lớp, hình thức hỗ trợ cho bạn.  **\*Tổng kết, dặn dò (2’)**   * GV nhận xét, đánh giá, tiết học.   GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung tiết sinh hoạt dưới cờ tuần 28. | - HS vận động.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe để thực hiện.  - HS bàn và bình chọn.  - HS lắng nghe để thực hiện. | - GVCN  - GVCN  - GVCN |  |

**Tiết 2:**

**TOÁN**

**Phép cộng dạng 25 + 4, 25 + 40 (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép cộng trong phạm vi 100 (cộng không nhớ dạng 25 + 4, 25 +40); Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết mộ số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triến năng lực giải quyết vấn đề toán học, mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

**- Giáo viên:** Học liệu điện tử. ti vi, máy tính, phiếu bài tập 3.

- Học sinh: SGK Toán 1, VBT Toán 1 tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: 5'**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” củng cố kĩ năng cộng nhẩm trong phạm vi 10, cộng dạng 25 + 4, 25 + 40  **2. Luyện tập: (20')**  **\* Hoạt động 1. Bài 2: Đặt tính rồi tính.**  - Chiếu nội dung bài  - Y.c HS làm vào VBT sau đó đổi vở kiểm tra chéo.  - Gọi HS báo cáo kết quả từng phép tính.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS, chốt cách đặt tính,tính các phép cộng dạng 25 + 4, 25 + 40  \* Hoạt động 2. Bài 3: Tính (Sử dụng kĩ thuật mảnh ghép)  - Chiếu nội dung bài  - Yêu cầu HS quan sát mẫu, nói cách thực hiện phép tính dạng 25 + 40.  - GV chốt lại quy tắc cộng từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột.  - Các nhóm trưởng lên nhận nhiệm vụ.  - Gọi các nhóm báo cáo kết quả.  \* Hoạt động 3. Bài 4: Đặt tính rồi tính.  - Chiếu nội dung bài  - Gọi 4 HS lên bảng làm, còn lại làm VBT  - Gọi HS nhận xét bài trên bảng.  - GV chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  3. Vận dụng: 7'  \* Hoạt động 5. Bài 5  - Chiếu nội dung bài  - Cho HS phân tích bài toán  - HDHS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra, lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra    - GV nhận xét  - HDHS tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng đã học.  **4. Củng cố, dặn dò: (3')**  - Bài hôm nay em biết gì?  - Về nhà tìm các tình huống gắn với thực tế có phép cộng dạng 25 + 4, 25 + 40 | - HS chơi trò chơi  - HS nêu yêu cầu  - HS làm bài, đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - HS báo cáo.  - HS lắng nghe.  - Đọc yêu cầu  - HS thực hiện phép tính dạng 25 + 40 = ?  + Đặt tính (thẳng cột).  + Thực hiện tính từ phải sang trái:  5 cộng 0 bằng 5, viết 5.  2 cộng 4 bằng 6, viết 6.  + Vậy 25 + 40 = 65.  - Lắng nghe.  - Nhóm trưởng lên nhận nhiệm vụ cho các thành viên.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả.  - Đọc yêu cầu  - HS làm bài.  - HS nhận xét và đối chiếu bài.  - HS quan sát.  - HS đọc bài toán  - HS làm việc nhóm đôi nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - HS thảo luận, lựa chọn phép tính, nói câu trả lời  - Phép tính: 25 + 20 = 45.  Trả lời: Mẹ làm được tất cả 45 chiếc bánh.  - HS chia sẻ tình huống.  - HS chia sẻ.  - Lắng nghe để thực hiện. |

**Tiết 3 + 4:**

**TIẾNG VIỆT**

**Sơn ca, nai và ếch**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng, không phải đánh vần. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu; HS hiểu các từ ngữ trong bài; HS trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc; HS hiểu nôi dung câu chuyện vui: Sơn ca, nai và ếch rất thân thiết với nhau. Chúng thử đổi việc cho nhau. Cuối cùng ba bạn đã hiểu: Mỗi loài có thói quen, cách sống rất riêng, đổi việc là dại dột.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, nhân ái, yêu nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Học liệu điện tử, ti vi, máy tính.

- HS: SGK - VBT Tiếng việt 1 tập 2.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1**  **1. Khởi động: 5'**  - Gọi HS đọc thuộc lòng bài thơ Đi học.  - Giới thiệu bài: Sơn ca, nai và ếch  **2. Khám phá và luyện tập: 30'**  **\* Hoạt động 1. Luyện đọc:**  *a. GV đọc mẫu:*  *b. Luyện đọc từ ngữ:*  - GV chiếu các từ ngữ cho HS luyện đọc: quyết định, đổi việc, suýt nữa thì chết đuối,leo lên, tung mình, rơi huỵch, đau điếng, rừng rậm, khùng khiếp, dại dột.  *c. Luyện đọc câu:*  - Chiếu bài tập đọc.  - Bài đọc có bao nhiêu câu?  - GV chỉ từng câu cho HS đọc.  - Y/c HS đọc nối tiếp.  *d. Thi đọc đoạn:*  - GV : bài đọc có 3 đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu.... *rừng sâu*  + Đoạn 2: *Một hôm* .... *khủng khiếp*.  + Đoạn 3: Còn lại.  - Y/c nhóm đôi thực hiện luyện đọc.  - Thi đọc nối tiếp đoạn.  - Thi đọc cả bài.  - Gọi 1 HS đọc cả bài.  - Y/c cả lớp đọc đồng thanh.  **Tiết 2**  **2. Luyện tập (tiếp): 33'**  **\* Hoạt động 2. Tìm hiểu bài:**  - Gọi 3 HS đọc 3 câu hỏi trong SGK..  - Y/c HS làm VBT (Câu 1, 2).  - Gọi HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  - GV nhận xét và chốt đáp án.  **\* Hoạt động 3. Luyện đọc lại:**  - Gọi 2 HS thi đọc bài trước lớp.  **3. Củng cố, dặn dò: 2'**  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò HS về kể người thân nghe câu chuyện vừa học.  - Chuẩn bị tiết sau. | - 2 HS đọc.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát các từ và luyện đọc.  - Bài có 11 câu.  - HS đọc  - HS đọc nối tiếp từng câu.  - Nhìn sách và ghi nhớ.  - HS luyện đọc.  - HS đọc nối tiếp đoạn theo cặp/ tổ.  - HS đọc nối tiếp cả bài theo cặp/ tổ.  - 1 HS đọc cả bài.  - HS đọc đồng thanh.  - HS đọc y/c.  - HS làm VBT.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thi đọc bài.  - HS lắng nghe. |

**Buổi chiều**

**Tiết 5:**

**TOÁN+**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thành thạo việc cộng dạng 25 + 4, 25 + 40.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực toán học.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Học liệu cho HS làm bài, phiếu bài tập ghi nội dung bài tập.

- HS: bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Khởi động: (3')**  - Ổn định lớp học  **2. Luyện tập: (27')**  **\* Hoạt động 1. Bài 1: Tính.**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 34 + 2 | 62+ 20 | 44 + 5 | 55 + 3 | | 60 + 35 | 19 + 70 | 10 + 33 | 82 + 6 |   + Y/c cả lớp làm vào phiếu bài tập.  + GV quan sát HS làm và chấm chữa bài của một số HS  **\* Hoạt động 2. Bài 2: Đặt tính rồi tính:**  19 + 40 50 + 48 42 + 10  37 + 2 35 + 4 68 + 1  81 + 8 60 + 39 77 + 2  + Y/c cả lớp làm vào phiếu học tập.  + GV quan sát HS làm và chấm chữa bài của một số HS  **\* Hoạt động 3. Bài 3: Viết phép tính và câu trả lời thích hợp.**  Trong vườn nhà An có 36 cây cam và 5 chục cây bưởi. Hỏi trong vườn nhà An có tất cả bao nhiêu cây?  - Y.c HS thảo luận nhóm đôi.  - Gọi đại diện HS lên bảng làm.  - Nhận xét.  **3. Vận dụng. ( 5')**  - Củng cố lại bài.  - Nhận xét tiết học. | - HS thực hiện yêu cầu.  - HS quan sát  - HS làm bài .  - HS nghe yêu cầu của bài.  - HS làm bài.  - HS đọc lại nội dung bài tập.  - HS thảo luận.  - HS lên bảng làm:  Đổi 5 chục = 50  36 + 50 = 86  Trong vườn nhà An có tất cả 86 cây.  - Lắng nghe.  - HS lắng nghe thực hiện. |

**Tiết 6:**

**TIẾNG VIỆT+**

**Luyện đọc, viết bài Sơn ca, nai và ếch.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS đọc lưu loát bài tập đọc: Sơn ca, nai và ếch; Viết đoạn 2 của bài sai tối đa 2 lỗi.

- Phát triển năng lực: giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ.

- Phát triển phẩm chất: trách nhiệm, thẩm mỹ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- Giáo viên: SGK Tiếng Việt 1 tập 2.

- Học sinh: SGK Tiếng Việt 1 tập 2; bút, vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (2')**  - Ổn định lớp học.  **2. Luyện tập: (31')**  **\* Hoạt động 1. Luyện đọc.**  - GV y/c HS đọc lại bài Sơn ca, nai và ếch.  - Gọi HS đọc cá nhân, tổ.  - Gọi HS khác nhận xét.  **\* Hoạt động 2. Tìm hiểu bài.**  - Sơn ca đổi việc cho con nào?  . Nai đổi việc cho con nào?  - Ếch đổi việc cho con nào?  **\* Hoạt động 3. Luyện viết:**  - Đọc cho HS nghe nội dung của đoạn viết.  - Cho HS đọc lại các từ viết dễ nhầm: Suýt nữa thì chết đuối, leo lên, rơi huỵch, đau điếng, khủng khiếp.  - Đọc cho HS viết  - Đọc lại toàn bộ đoạn cho HS soát lỗi chính tả.  - Y/c HS đổi chéo và nhận xét bài của nhau và báo cáo kết quả.  **3. Củng cố dặn dò: (2')**  - Nhận xét tiết học.  - Về nhà luyện đọc nhiều. | - HS ổn định  - HS đọc thầm  - HS đọc.  - HS nhận xét.  - HS trả lời  - HS lắng nghe.  - HS đọc: cá nhân - tổ - lớp  - HS viết.  - HS soát lỗi.  - HS thực hiện yêu cầu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**Tiết 7:**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Thực hành: Rửa tay, chải răng, rửa mặt (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được lợi ích của việc rửa tay; Thực hiện được một trong những quy tắc giữ vệ sinh cơ thể là rửa tay đúng cách; Biết giữ gìn cơ thể sạch sẽ.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ.

- Phát triển phẩm chất trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: xà phòng, khăn lau, nước.

- HS: SGK TN-XH 1

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

**Tiết 1: Rửa tay**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: 5'**  - Ổn định lớp học.  - Cho HS nghe hát bài dân vũ Vũ điệu rửa tay.  - Giới thiệu bài mới.  **2. Khám phá: 10'**  **a. Lợi ích của việc rửa tay.**  **Hoạt động 1: Thảo luận về lợi ích của việc rửa tay.**  \* Cách tiến hành: Chiếu tranh HĐ1  *Bước 1: Làm việc theo cặp*  Trả lời các câu hỏi dưới đây:  + Có nên dụi mắt, cầm thức ăn ngay sau khi chơi như các bạn trong hình không? Tại sao?  + Hãy nói về lợi ích của việc rửa tay,  + Hằng ngày bạn thường rửa tay khi nào?  *Bước 2: Làm việc cả lớp*  - Gọi đại diện các cặp trình bày kết quả thảo luận, các bạn khác bổ sung.  - GV chốt lại những ý chính.  - Gọi HS đọc mục Em có biết?  **3. Luyện tập:17'**  **b. Rửa tay như thế nào?**  **Hoạt động 2: Thực hành rửa tay**.  *Bước 1: Làm việc theo cặp*  - GV gợi ý cho HS làm ướt tay, lấy xà phòng và thực hiện các động tác theo hình  *Bước 2: Làm việc cả lớp*  **-** Gọi HS xung phong lên thực hiện các động tác.  *Bước 3: Làm việc theo nhóm*  - GV chia lớp thành các nhóm ; phát vật dụng dùng để thực hành rửa tay.  - GV quan sát và giúp đỡ các nhóm thực hành.  *Bước 4: Làm việc cả lớp.*  - Gọi đại diện các nhóm trình diễn rửa tay theo đúng cách.  - Gọi đại diện các nhóm trình diễn rửa tay trước lớp. Các bạn nhận xét góp ý.  **4. Củng cố, dặn dò: 3'**  - Gọi HS nêu lại quy trình rửa tay.  - Nhận xét tiết học và dặn dò. | - HS ổn định lớp học.  - HS nghe hát.  - Nhăc lại tên bài.  - Các cặp thảo luận để trả lời các câu hỏi.  - Đại diện các cặp báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS đọc.  - HS trao đổi với nhau những việc cần làm khi rửa tay.  - HS lên làm.  - Các nhóm thực hành rửa tay.  - HS lên trình diễn rửa tay và HS khác nhận xét.  - HS nêu.  -Lắng nghe để thực hiện. |

**Thứ ba ngày 09 tháng 4 năm 2024**

**Buổi sáng:**

**Tiết 1 + 2:**

**TIẾNG VIỆT**

**Tập đọc: Chuyện trong vườn**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng, không phải đánh vần. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu; HS hiểu các từ ngữ trong bài; HS trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc; HS hiểu nôi dung bài: Mai nhân hậu, yêu cây cỏ, hoa lá, thiên nhiên,

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ.

- Phát triển phẩm chất trách nhiệm, nhân ái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Học liệu điện tử, máy tính.

- HS: SGK - VBT Tiếng Việt 1 tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1**  **1. Khởi động: 5'**  - Cho HS nghe hát bài: Hoa lá mùa xuân.  - Giới thiệu bài: Chuyện trong vườn.  **2. Khám phá và luyện tập: 30'**  **\* Hoạt động 1. Luyện đọc:**  *a. GV đọc mẫu:*  *b. Luyện đọc từ ngữ:*  - GV chiếu các từ ngữ cho HS luyện đọc: sáng sớm, tưới hoa, cẩn thận, kẻo ngã, ngã sóng soài, ứa nhựa, chạy vội,.. Giải nghĩa từ phủi: gạt nhẹ.  *c. Luyện đọc câu:*  - Bài đọc có 14 câu.  - GV chỉ từng câu cho HS đọc.  - Y/c HS đọc nối tiếp.  **Tiết 2**  **2. Luyện tập (tiếp): 33'**  *d. Thi đọc đoạn:*  - GV : bài đọc có 3 đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu.... *kẻo ngã nhé.*  + Đoạn 2: Tiếp theo .... *không sao ạ!*.  + Đoạn 3: Còn lại.  - Y/c nhóm đôi thực hiện luyện đọc.  - Thi đọc nối tiếp đoạn.  - Thi đọc cả bài.  - Gọi 1 HS đọc cả bài.  - Y/c cả lớp đọc đồng thanh.  **\* Hoạt động 2. Tìm hiểu bài:**  - Gọi 3 HS đọc 3 câu hỏi trong SGK..  - Y/c HS làm VBT (Câu 1, 2, 4).  - Gọi HS lần lượt trả lời các câu hỏi.  - GV nhận xét và chốt đáp án.  - Qua câu chuyện em hiểu gì về bạn Mai.  ==> *Mai là cô bé nhân hậu, có tình yêu với cây cỏ, hoa lá, thiên nhiên. Các em hãy học tập bạn Mai - có ý thức bảo vệ môi trường, yêu thương cây cỏ, hoa lá.*  **\* Hoạt động 3. Luyện đọc lại:**  - Cho 3 HS đọc theo vai: người dẫn chuyện, bà Mai, Mai.  - Gọi 2-3 tốp đọc theo vai.  **3. Củng cố, dặn dò: 2'**  - GV nhận xét tiết học.  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS hát.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS đọc nối tiếp từng câu.  - Nhìn sách và ghi nhớ.  - HS luyện đọc.  - HS đọc nối tiếp đoạn  - HS đọc nối tiếp cả  - 1 HS đọc cả bài.  - HS đọc đồng thanh.  - HS đọc y/c.  - HS làm VBT.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS khác theo dõi, nhận xét. |

**Tiết 3**

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết tính nhẩm phép cộng (không nhớ) các số trong phạm vi 100 ở một số trường hợp đơn giản; Thực hành viết phép tính cộng phù hợp với câu trả lời của bài toán có lời văn và tính đúng kết quả; Thực hành vận dụng tính nhẩm trong tình huống thực tiễn.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ.

- Phát triển phẩm chất yêu nước, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Học liệu điện tử, ti vi, máy tính, phiếu bài tập 3a.

- HS: Bảng con, phấn; SGK Toán 1, Vở bài tập Toán 1 tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (5')**  - GV y.c mỗi HS lấy 2 phép tính cộng dạng 25 + 4, 25 + 40 vào bảng con rồi tính.  - Gọi 2 - 3 HS chia sẻ phép tính của mình.  - GV - HS cùng nhận xét nhận xét và giới thiệu bài.  **2. Luyện tập:(22')**  **\* Hoạt động 1. Bài 1: Tính**  - GV chiếu nội dung bài và y/c HS nêu y.c của bài.  - Y.c HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ cách tính và tìm kết quả.  - Gọi các nhóm nói kết quả của các phép tính.  - GV nhận xét.  **\* Hoạt động 2. Bài 2: Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính.**  - GV chiếu bài tập và nêu y.c  - Y.c HS làm vào VBT.  - Gọi từng HS báo cáo kết quả.  - GV chốt và nhận xét.  **\* Hoạt động 3. Bài 3:**  **a, Tính (Sử dụng kỹ thuật khăn trải bàn)**  - Y.c các nhóm trưởng lên nhận nhiệm vụ.  - Gọi các nhóm báo cáo kết quả.  - GV và HS nhận xét.  **b, Tính số điểm của mỗi bạn trong trò chơi**  - Y. c HS thảo luận nhóm đôi:  + Bức tranh vẽ gì?  + Tính số điểm của mỗi bạn  - Gọi các nhóm báo cáo kết quả.  - Nhận xét, tuyên dương.  **3. Vận dụng: (5')**  **\* Hoạt động 4. Bài 4**  - Chiếu nội dung bài  - Gọi HS đọc nội dung bài toán.  - Y.c thảo luận nhóm đôi:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - Y.c HS làm vào VBT.  - Gọi 1 HS lên bảng làm.  - GV quan sát và chấm bài.  - GV nhận xét.  **4. Củng cố, dặn dò: (3')**  - Bài hôm nay cho em biết gì?  - Nhắc nhở HS chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện y.c.  - HS chia sẻ.  - HS nhận xét và lắng nghe.  - HS quan sát và nêu y.c của bài.  - HS thảo luận, chia sẻ cách tính và tìm kết quả.  - Các nóm nêu kết quả.  - Lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS làm bài.  - Chia sẻ kết quả bài làm của mình.  - Lắng nghe.  - Nhóm trưởng nhận nhiệm vụ.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả.  30 + 40 + 10 = 80  60 + 20 + 12 = 92  50 + 10 + 3 = 63  70 + 8 + 1 = 79  - Nhận xét.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Báo cáo kết quả.  - Lắng nghe.  - Quan sát.  - Đọc nội dung bài toán.  - HS thảo luận.  - HS làm bài.  - 1 HS lên bảng làm.  - Lắng nghe.  - HS trả lời.  - Lắng nghe để thực hiện. |

**Tiết 4:**

**TIẾNG VIỆT**

**Chính tả: Tập chép - Chim sâu**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tập chép lại bài thơ Chim sâu, mắc không quá 2 lỗi; Điền đúng vần uyn - uyt, chữ c - k vào chỗ trống để hoàn thành các câu văn.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực ngôn ngữ, giải quyết vấn đề và sáng tạo, thẩm mỹ.

**-** Phát triển phẩm chất chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- Giáo viên: SGK Tiếng Việt 1 tập 2.

- Học sinh: SGK Tiếng Việt 1 tập 2, vở Luyện viết 1 tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: 3'**  **-** Hát bài: “Chim chích bông”.  - GV dẫn dắt vào bài tập chép.  **2. Luyện tập: 30'**  **\* Hoạt động 1. Tập chép:** *Bài tập 1*  - GV chiếu cho HS ghi bài tập chép.  - GV đọc bài.  - GV cho 2-3 HS đọc lại bài.  - Y/c cả lớp đọc lại.  - GV hỏi:  + Bài thơ nói điều gì?  - Y/c HS lấy vở chính tả ra chép lại bài thơ vào vở.  - Quan sát HS viết, chú ý tư thế ngồi, đặt vở và cầm bút của HS.  - Đọc lại bài thơ cho HS soát lại (lưu ý từ nào sai dùng bút chì gạch chân).  - GV nhận xét một số vở của HS và cho HS quan sát một vài vở viết đẹp.  **\* Hoạt động 2. Làm bài tập chính tả:**  *a.Bài tập 2:*  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài.  - GV cho HS làm bài vào vở.  - GV gọi 1 HS lên bảng làm bài.  - GV cho HS nhận xét và sửa bài.  - GV nhận xét.  *b. Bài tập 3:*  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài.  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 làm bài.  - GV gọi đại diện 1 nhóm lên bảng làm bài.  - GV cho HS nhận xét và sửa bài.  - GV nhận xét.  - Cho HS đọc lại 2 câu văn sau khi đã điền.  **3. Củng cố, dặn dò: 2'**  - GV nhận xét tiết học. Chuẩn bị tiết sau. | - HS hát.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  - Cả lớp lắng nghe.  - 2-3 HS đọc bài.  - Cả lớp đọc.  - HS trả lời.  - HS chép bài.  - HS soát lại bài.  - Lắng nghe và quan sát.  - HS đọc yêu cầu.  - Cả lớp làm bài.  - 1HS sửa bài.  - HS nhận xét.  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm.  - 1 nhóm HS sửa bài.  - HS nhận xét.  - HS đọc.  - HS lắng nghe. |

**Buổi chiều**

**Tiết 5:**

**THỂ DỤC**

**Đ/c Điệp soạn - giảng**

**Tiết 6:**

**KĨ NĂNG SỐNG**

**Trung tâm soạn – giảng**

**Tiết 7:**

**ĐẠO ĐỨC**

**Đ/c Thuận soạn – giảng**

**Thứ tư ngày 10 tháng 4 năm 2024**

**Buổi sáng:**

**Tiết 1:**

**ÂM NHẠC**

**Đ/c Mến soạn – giảng**

**Tiết 2:**

**THỂ DỤC**

**Đ/c Điệp soạn – giảng**

**Tiết 3 + 4:**

**TIẾNG ANH**

**Trung tâm soạn - giảng**

**Buổi chiều:**

**Tiết 5:**

**TIẾNG VIỆT**

**Tập viết: Tô chữ hoa E, Ê**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Năng lực:**

**-** Nhận biết và đọc đúng được chữ hoa *E, Ê***,** từ ứng dụng: *kể chuyện, quen thuộc* và câu ứng dụng: *Ếch,nai và sơn ca thân nhau;* Nắm được quy trình viết chữ hoa *E,Ê***;**  Tô đúng, viết đúng các chữ hoa, từ, câu ứng dụng và dãn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ trong vở *Luyện viết 1,* tập 2.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, thẩm mỹ.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Chữ mẫu hoa E, Ê

- HS: Vở *Luyện viết 1,* tập hai*.*

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (3’)**  - Ổn định lớp học.  - GV cho HS xem chữ mẫu.  - GV hỏi: Các chữ mẫu trên bảng là chữ gì?  - Chốt ý, giới thiệu chữ hoa *E, Ê.*  - GV ghi tên bài.  **2. Khám phá và luyện tập: (30’)**  **\* Hoạt động 1: Tô chữ hoa E, Ê**  - GV cho HS xem chữ mẫu.  - HD HS quan sát cấu tạo nét chữ và cách tô từng chữ viết hoa.  - GV cho HS tô, viết chữ hoa *E, Ê* cỡ vừa và cỡ nhỏ trong *vở Luyện viết 1*.  - GV quan sát, hướng dẫn HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng, viết đúng.  **\* Hoạt động 2: Viết từ ngữ, câu ứng dụng.(chữ nhỏ)**  - GV cho HS quan sát và đọc các từ và câu ứng dụng: *kể chuyện, quen thuộc, Ếch,nai và sơn ca thân nhau .*  *-* HD HS nhận xét độ cao của các con chữ, nối nét giữa các con chữ.  - GV cho HS tô, viết các từ và câu ứng dụng: *kể chuyện, quen thuộc, Ếch,nai và sơn ca thân nhau* trong *vở Luyện viết 1*.  - GV khích lệ HS hoàn thành phần *Luyện tập thêm*.  - GV nhận xét một số vở của HS, khen ngợi những HS viết đúng, nhanh, đẹp.  **3. Củng cố, dặn dò: (2’)**  - GV cho HS xem các bài viết đẹp của một số bạn trong lớp.  - GV nhận xét tiết học. Nhắc những HS chưa hoàn thành bài viết tiếp tục luyện viết.  - Chuẩn bị tiết sau. | - Ổn định lớp học.  - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS nhắc lại tên bài.  - HS quan sát.  - HS tô chữ.  - HS đọc từ và câu ứng dụng.  - HS nhận xét.  - HS viết vào vở.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS lắng nghe. |

**Tiết 6:**

**TIẾNG VIỆT**

**Tập đọc: Kể cho bé nghe**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc trơn bài thơ, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dòng thơ; Hiểu các từ ngữ trong bài; Biết cùng bạn hỏi - đáp theo nội dung bài đọc; hỏi - đáp về những con vật, đồ vật, cây cối xung quanh; Hiểu nội dung bài: Các con vật, đồ vật quanh em có những đặc điểm thật ngộ nghĩnh, đáng yêu.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ.

- Phát triển phẩm chất nhân ái, yêu nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Học liệu điện tử, ti vi, máy tính.

- HS: SGK - Vở bài tập Tiếng Việt 1 tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: 5'**  - Cho HS nghe hát bài hát: Đàn gà con.  - Giới thiệu bài: Chiếu tranh minh họa bài tập đọc và giới thiệu.  **2. Khám phá và luyện tập: 20'**  **\* Hoạt động 1. Luyện đọc:**  *a. GV đọc mẫu:*  - GV đọc mẫu : Giọng vui, tinh nghịch  *b. Luyện đọc từ ngữ:*  - GV chiếu các từ ngữ cho HS luyện đọc: ầm ĩ, vịt bầu, chó vện, chăng dây điện, quay tròn, quạt hòm, trâu sắt, phun nước bạc, nấu cơm,..  *c. Luyện đọc từng dòng thơ:*  - Bài đọc có 16 dòng thơ.  - GV chỉ từng dòng cho HS đọc.  - Y/c HS đọc nối tiếp 2 dòng thơ một  - GV sửa lỗi phát âm cho HS.  *d. Thi đọc nối tiếp 2 đoạn:*  - Cho HS chia 2 khổ thơ.  - GV nhận xét và chốt bài đọc có 2 khổ thơ:  + Khổ 1: Từ đầu đến.... *Là cối xay lúa*.  + Khổ 2: Còn lại.  - Y/c nhóm đôi thực hiện luyện đọc.  - Thi đọc nối tiếp 2 khổ thơ.  - Thi đọc cả bài.  - Gọi 1 HS đọc cả bài.  - Y/c cả lớp đọc đồng thanh.  **\* Hoạt động 2. Tìm hiểu bài: 8'**  - Gọi 2 HS đọc nối tiếp 2 bài tập trong SGK.  - Y.c HS làm việc nhóm đôi, cùng thực hành hỏi - đáp.  - Gọi HS lần lượt hỏi đáp theo nội dung.  - GV nhận xét.  - Bài thơ giúp em hiểu điều gì?  ==> *Củng cố: Các con vật, đồ vật quanh em có những đặc điểm thật ngộ nghĩnh, đáng yêu. Nếu yêu quý chúng và chăm chú quan sát chúng ta sẽ nhận ra điều đó.*  **3. Củng cố, dặn dò: 2'**  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò HS về đọc thuộc lòng cho người thân nghe bài thơ.  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS hát.  - HS quan sát và lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát các từ và luyện đọc.  - HS đọc  - HS đọc nối tiếp.  - HS chia.  - Nhìn sách và ghi nhớ.  - HS luyện đọc.  - HS đọc nối tiếp 2 khổ thơ  - HS đọc nối tiếp cả bài  - 1 HS đọc cả bài.  - HS đọc đồng thanh.  - HS đọc y/c.  -HS thực hành.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**Tiết 7:**

**TIẾNG VIỆT+**

**Luyện đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc lưu loát ngữ liệu giáo viên đưa ra.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ.

- Phát triển phẩm chất trách nhiệm, thẩm mỹ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

**- Giáo viên: Ngữ liệu cho HS đọc, máy tính, ti vi.**

- Học sinh: Bút, vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (2')**  - Ổn định lớp học.  **2. Luyện tập: (30')**  - GV chiếu ngữ liệu cho HS đọc bài.  **Mùa xuân trên cánh đồng**  Mùa xuân đã về trên cánh đồng. Ánh nắng dịu dàng, chim hót líu lo. Gió ngào ngạt mùi thơm của mật và phấn hoa.  Mùa xuân, ngày nào cũng là ngày hội. Muôn loài vật trên đồng lũ lượt kéo nhau đi. Những anh chuồn chuồn ớt đỏ thắm như ngọn lửa. Những cô chuồn chuồn kim nhịn ăn để thân hình mảnh dẻ, mắt to, mình nhỏ xíu, thướt tha bay lượn. Các anh sáo đá kêu rối rít, vút lên cao rồi lại sà xuống thấp. Các chú bọ ngựa vung gươm tập múa võ trên những chiếc lá to.  **\* Hoạt động 1. Luyện đọc cá nhân, tổ.**  - GV y/c HS đọc.  - Gọi HS đọc cá nhân, tổ.  - Gọi HS khác nhận xét.  **\* Hoạt động 2. Tìm hiểu bài.**  - Khi mùa xuân về trên cánh đồng, nắng, gió và chim như thế nào?  - Mùa xuân chuồn chuồn kim, sáo đá, bọ ngựa làm gì?  - Câu nào trong bài cho thấy mùa xuân rất vui?  **3. Củng cố dặn dò: (3')**  - Nhận xét tiết học.  - Về nhà luyện đọc nhiều. | - HS ổn định  - HS quan sát  - HS đọc thầm  - HS đọc.  - HS nhận xét.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe để thực hiện. |

**Thứ năm ngày 11 tháng 4 năm 2024**

**Buổi sáng**

**Tiết 1+2**

**Đ/c Mến soạn – giảng**

**Tiết 3:**

**TIẾNG VIỆT**

**GST: Em yêu thiên nhiên**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Sưu tầm tranh, ảnh hoặc vẽ tranh về con vật / loài cây, loài hoa yêu thích; biết trang trí sản phẩm; Viết được một vài câu giới thiệu sản phẩm.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ.

- Phát triển phẩm chất nhân ái, yêu nước, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

**- Giáo viên:** Học liệu điện tử, ti vi, máy tính, các bưu thiếp mẫu, lá khô, hoa khô, cành cây, băng dính.

- Học sinh: Giấy bìa, hoa khô, lá khô, cành cây.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: 3'**  - GV cho HS xem tranh BT 1  - Tổ chức cho HS nói trong nhóm đôi theo nội dung tranh và đoán cách làm.  - Chốt ý, giới thiệu về các bức tranh.  - Giới thiệu tranh (theo SGK)  - Giới thiệu bài  **2. Khám phá: 10'**  - GV cho HS quan sát 3 bài tập trong SGK.  - GV mời 3 HS nối tiếp đọc 3 y.c trong sách.  + Y.c 1  + Y.c 2: 4 HS nối tiếp nhau đọc các lời giới thiệu làm mẫu bên 4 sản phẩm của 4 bạn HS.  + Y.c 3: Đọc lời giới thiệu bức tranh nói về tình bạn thân thiết giữa bạn Sơn và chó Lu.  **3. Trải nghiệm: 20'**  **3.1. Chuẩn bị:**  - Y/c HS bày lên bàn những đồ dùng đã chuẩn bị.  - GV phát cho HS những mẫu giấy trắng có dòng kẻ ô li cắt hình trái tim, hoặc hình chữ nhật để HS viết rồi đính vào vị trí phù hợp trên sản phẩm.  - GV hướng dẫn HS vẽ tranh hoặc xé, dán bằng lá, hoa khô. .  - GV hướng dẫn cách đính sản phẩm của HS vào VBT.  **3.2. Làm sản phẩm:**  - GV tổ chức cho HS thực hành vẽ, dán tranh bằng lá, hoa khô vào giấy và trang trí cho đẹp.  - GV quan sát và giúp đỡ HS khi gặp khó khăn.  - Y.c HS viết lời giới thiệu và ghi tên mình dưới sản phẩm.  **3.3. Giới thiệu một vài sản phẩm:**  - GV đính 4-5 sản phẩm trên bảng.  - GV gọi HS trình bày sản phẩm.  - GV nhận xét.  **4. Củng cố, dặn dò:2'**  - GV nhận xét tiết học. Khen ngợi HS hoàn thành tốt và sáng tạo.  - Nhắc HS về nhà tặng cho người thân và cùng người thân hoàn thiện sản phẩm đẹp hơn.  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS xem tranh và nói trong nhóm đôi  -HS nhắc lại tên bài.  - HS quan sát.  - 3HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - HS đọc lời giới thiệu.  - HS trả lời.  **-** HS bày lên đồ dùng.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện .  - HS quan sát.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe. |

**Tiết 4:**

**TIẾNG VIỆT**

**KC: Chuyện của hoa hồng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghe hiểu và nhớ câu chuyện; Nhìn tranh, có thể tự kể từng đoạn và toàn bộ câu chuyện. Bước đầu biết thay đổi giọng kể , phân biệt lời của người dẫn chuyện, lời của hoa hồng, của mẹ đất, ông mặt trời; Giúp HS hiểu lời khuyên của câu chuyện: Hoa hồng thơm, đẹp là nhờ công lao của mẹ đất nuôi dưỡng,nhờ sự giúp đỡ của anh giun đất,... Phải nhớ ơn những người đã nuôi dưỡng, chăm sóc mình.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực ngôn ngữ, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**-** Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- Giáo viên: Học liệu điện tử, máy tính.

- Học sinh: SGK Tiếng Việt 1 tập 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: 5'**  - Ổn định lớp học.  - Chiếu 5 bức tranh của câu chuyện lên cho HS quan sát.  - Tổ chức cho HS nói trong nhóm đôi theo nội dung tranh  - Chốt ý, giới thiệu về câu chuyện và giới thiệu bài.  **2. Khám phá - Luyện tập: 28'**  **\* Hoạt động 1. Nghe kể chuyện:**  - GV chiếu tranh và cho HS quan sát.  - GV kể chuyện 3 lần với giọng diễn cảm**.**  **\* Hoạt động 2. Kể chuyện theo tranh:**  - GV cho HS quan sát vào SGK.  - GV cho HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi và kể cho nhau nghe về câu chuyện.  - GV cho các nhóm thi đua kể chuyện.  - GV cho đại diện các nhóm nhận xét và bình chọn nhóm kể chuyện đúng và hay nhất.  - GV cho HS nhận xét.  **\* Hoạt động 3. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện:**  - GV hỏi:  + Câu chuyện này muốn nói với các em điều gì?  - GV nhận xét, chốt ý*: Hoa hồng thơm, đẹp là nhờ công mẹ đất nuôi dưỡng, nhờ sự giúp đỡ của anh giun đất,.. Phải nhớ ơn những người đã nuôi dưỡng và chăm sóc mình.*  **3. Củng cố, dặn dò: 2'**  - GV nhận xét tiết học. Khen ngợi các em kể chuyện hay.  - Nhắc những HS về kể lại câu chuyện cho người thân nghe.  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS ổn định lớp học.  - HS quan sát.  - Thảo luận.  - HS lắng nghe và nhắc lại tên bài.  - HS quan sát.  - HS lắng nghe và quan sát.  - HS quan sát.  - HS thảo luận nhóm.  - 2-3 nhóm thi đua kể chuyện.  - Đại diện các nhóm nhận xét và bình chọn.  - HS nhận xét  - HS trả lời  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**Buổi chiều**

**Tiết 5+6:**

**MĨ THUẬT**

**Đ/c Đ.Hồng soạn – giảng**

**Tiết 7:**

**TIẾNG VIỆT +**

**Luyện viết đoạn**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS viết sạch, đẹp, hạn chế sai lỗi chính tả.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.

- Phát triển phẩm chất trách nhiệm, thẩm mỹ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Đoạn văn để cho HS luyện viết, bảng phụ.

- HS: Bút, vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (2')**  - Ổn định lớp và giới thiệu bài.  **2. Luyện tập:(31')**  **\* Hoạt động 1. Luyện đọc**  - GV treo bảng phụ có nội dung đoạn văn cho HS đọc.  *Quê em là một tỉnh ở phía Nam tổ quốc. Ở nơi đây, người dân ai cũng hiền lành, thân thiện. Đặc biệt, quê em có cánh đồng lúa rộng lớn, thẳng cánh cò bay. Vào những trưa hè nóng bức, em sẽ ra ngồi bên bờ ruộng, tận hưởng từng làn gió mát rượi mang theo hương lúa chín thơm.- Gọi HS đọc.*  **\* Hoạt động 2: Luyện viết.**  - GV y.c HS lấy bút, vở ra nghe - viết bài.  - Chú ý tư thế ngồi viết của HS.  - GV đọc lại cho HS soát bài.  - Y.c HS đổi chéo kiểm tra bài và nhận xét bài bạn.  - GV nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò: (2')**  - Nhận xét tiết học.  - Nhắc HS về nhà tiếp tục luyện viết. | - HS ổn định.  - HS đọc thầm.  - 2- 3 HS đọc.  - HS nghe viết.  - HS soát lại bài viết.  - Đổi chéo kiểm tra và nhận xét.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe và thực hiện. |

**Thứ sáu ngày 12 tháng 4 năm 2024**

**Buổi sáng:**

**Tiết 1:**

**TIẾNG VIỆT**

**Tập viết: Tô chữ hoa G, H**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Nhận biết và đọc đúng được các chữ hoa G, Htừ ứng dụng: chói chang, rung rinh; Hoa yêu mọi người nên hoa kết trái; Nắm được quy trình viết các chữ hoa G, H; Tô đúng, viết đúng các chữ hoa, từ, câu ứng dụng và dãn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ trong vở Luyện viết 1,tập 2.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ,thẩm mỹ.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Chữ hoa mẫu G, H

- HS: SGK Tiếng Việt 1 tập 2, vở Luyện viết 1 tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: 2'**  - GV cho HS xem chữ mẫu.  - GV hỏi: Các chữ mẫu trên bảng là chữ gì?  - Chốt ý, giới thiệu chữ hoa G, H  - GV giới thiệu bài  **2. Khám phá và luyện tập: 31'**  **\* Hoạt động 1. Tô chữ hoa G, H**  - GV cho HS xem chữ mẫu.  - HD HS quan sát cấu tạo nét chữ và cách tô từng chữ viết hoa.  - GV cho HS tô, viết các chữ hoa G, H cỡ vừa và cỡ nhỏ trong vở Luyện viết 1.  - GV quan sát và nhắc tư thế ngồi cho HS.  **\* Hoạt động 2.Viết từ ngữ, câu ứng dụng(chữ nhỏ)**  - GV cho HS quan sát và đọc các từ và câu ứng dụng: chói chang, rung rinh; Hoa yêu mọi người nên hoa kết trái.  *-* HD HS nhận xét độ cao của các con chữ, nối nét giữa các con chữ.  - GV cho HS tô, viết các từ và câu ứng dụng: chói chang, rung rinh; Hoa yêu mọi người nên hoa kết trái trong vở Luyện viết 1.  - GV khích lệ HS hoàn thành phần Luyện tập thêm.  - Y.c HS đổi chéo nhận xét bài.  **3. Củng cố, dặn dò: 2'**  - GV nhận xét tiết học. Nhắc những HS chưa hoàn thành bài viết tiếp tục luyện viết.  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS tô chữ.  - HS đọc từ và câu ứng dụng.  - HS nhận xét.  - HS viết vào vở Luyện viết.  - HS đổi chéo và nhận xét.  - HS lắng nghe. |

**Tiết 2+3:**

**TIẾNG VIỆT**

**TĐSB: Đọc truyện tranh**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn quyển truyện mình mang tới lớp; Đọc được cho các bạn nghe những gì vừa đọc.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực ngôn ngữ, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**-** Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- Giáo viên: một số quyển truyện tranhphù hợp với lứa tuổi HS

- Học sinh: SGK, truyện tranh đã chuẩn bị.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1**  **1. Khởi động: 2'**  - GV nêu MĐYC của bài học  - Giới thiệu bài.  **2. Luyện tập: 33'**  **\* Hoạt động 1. Tìm hiểu y/c của bài đọc:**  - GV cho HS quan sát 4 bài tập trong SGK.  - GV mời 4 HS nối tiếp đọc 4 hoạt động của tiết học.  - *Bài tập 1:* GV yêu cầu HS bày trước mặt quyển sách đã chuẩn bị.  - *Bài tập 2:* GV cho HS đọc các tên bìa các cuốn sách được in trong SGK.  - *Bài tập 3:* GV cho cả lớp tự đọc sách của mình. (HS nào quên đem sách có thể đọc truyện *Mưu chú sẻ* trong SGK)  - *Bài tập 4:* GV lưu ý khi đọc sách, HS chú ý chọn ra một đoạn yêu thích của mình để đọc cho các bạn cùng nghe.  **\* Hoạt động 2. Giới thiệu tên truyện:**  - Cho HS giới thiệu truyện tranh của mình mang đến  **\* Hoạt động 3. Tự đọc sách:**  - GV cho HS tự đọc sách và nhắc HS nên  đọc kỹ đoạn mình thích để đọc rõ, tự tin trước lớp.  - GV đi từng bàn giúp đỡ HS.  **Tiết 2**  **\* Hoạt động 4. Đọc cho các bạn nghe** *(Bài tập 4)* **(33')**  - GV cho HS lần lượt đọc đoạn yêu thích trước lớp.  - GV hỏi thêm một số câu hỏi liên quan đến câu chuyện.  - GV cho HS nhận xét và bình chọn truyện thú vị, đọc truyện hay.  - Mời HS đăng kí đọc trước lớp trong tiết sau.  **3. Củng cố, dặn dò: 2'**  - GV nhận xét tiết học. Khen ngợi HS thực hiện tốt trong tiết học.  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại tên bài.  - HS quan sát.  - 4HS đọc nối tiếp.  - HS đặt sách đã chuẩn bị trước mặt.  - HS đọc  - HS tự đọc sách.  - Lớp lắng nghe.  - HS giới thiệu  - Cả lớp tự đọc sách.  **-** HS lần lượt đọc trước lớp.  - HS trả lời.  - HS bình chọn.  - HS đăng kí.  - HS lắng nghe. |

**Tiết 4:**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt sao**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Sinh hoạt sao:**

- Các sao thấy được ưu điểm, khuyết điểm của từng sao, đề ra mục tiêu phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ của tuần 30; GDHS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- Biết được khó khăn của các bạn vùng sâu, vùng xa, các bạn trong lớp, trong khối ; Tích cực tham gia các hoạt động nhân ái, sẻ chia.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Kết quả học tập, rèn luyện trong tuần, quà tặng .

- HS: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

**1. Hoạt động 1 (15') : Sinh hoạt sao**

*a. GV thực hiện công tác tổng kết tuần*

+ Từng sao trưởng báo cáo tình hình sao của tổ mình.

+ Lớp trưởng báo cáo tình hình của lớp.

*b. GV nhận xét chung về công tác tuần 29*

\* Về học tập:

...........................................................................................................................

........................................................................................................................

\* Vê nề nếp:

.........................................................................................................................

.........................................................................................................................

\*Tuyên dương:.............................................................................................

.........................................................................................................................

*c. Phương hướng tuần 30*

- Tiếp tục duy trì nề nếp quy định: đi học đúng giờ, vứt rác đúng nơi quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.

- Hăng hái học tập để chuẩn bị cho kiểm tra cuối năm học.

**2. Hoạt động 2 (25'): HĐTN - Chủ đề: Tìm hiểu khó khăn của bạn**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV cung cấp cho HS một số thông tin (xem tranh, ảnh, các video clip) về những khó khăn, gian khổ của nhân dân và HS các vùng bị bão lụt, lũ quét.  - Nêu ý nghĩa, mục đích của phong trào “Nhân ái, sẻ chia” (hoạt động thiện nguyện.  - Cho HS hoạt động nhóm chia sẻ nội dung:  + Làm thế nào để giúp đỡ các bạn vùng khó khăn?  + Các hoạt động sẽ tham gia để thực hiện phong trào “Nhân ái, sẻ chia”.  - GV thành lập tiểu ban quyên góp quà tặng giúp đỡ, ủng hộ các bạn HS vùng khó khăn, vùng bị thiên tai, bão lũ của lớp.  - Hướng dẫn HS chuẩn bị một số quà tặng giúp đỡ, ủng hộ các bạn HS vùng khó khăn, vùng bị thiên tai, bão lũ. | - HS xem video  - HS lắng nghe  - HS làm việc theo nhóm thảo luận cách giúp đỡ các bạn vùng khó khăn.  - HS trong tiểu ban đứng lên quyên góp quà tặng giúp đỡ, ủng hộ các bạn HS vùng khó khăn, vùng bị thiên tai, bão lũ của lớp.  - Theo dõi, thực hiện. |

**Buổi chiều:**

**Tiết 5:**

**TOÁN**

**Phép trừ dạng 39 - 15 (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép trừ trong phạm vi 100 (trừ không nhớ dạng 39-15); Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết mộ số tình huống gắn với thực tế.

- Góp phần phát triển năng lực mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

**-** Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

**- Giáo viên:** Học liệu điện tử. ti vi, máy tính.

- Học sinh: SGK và VBT Toán 1 tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (7')**  - GV cho HS chơi trò chơi "Truyền điện" để ôn lại các phép tính trừ dạng 17 - 2.  - Giới thiệu bài. | **-** HS tham gia trò chơi.  - Lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức:(13')** |  |
| - GV chiếu tranh trong SGK cho HS quan sát và trả lời:  + Bức tranh vẽ gì?  + Nói với bạn về các thông tin quan sát được từ bức tranh. | - HS quan sát và trả lời.  - HS thảo luận nhóm bàn:  + Bạn nhỏ trong bức tranh đang thực hiện phép tính 39 - 15 bằng cách bớt đi 15 khối lập phương. |
| - Y.c HS tìm kết quả phép tính 39 - 15 = ?  - Gọi đại diện các nhóm nêu cách làm  - GV nhận xét các cách tính của HS. | - Thảo luận nhóm về cách tìm kết quả phép tính 39 - 15 = ?  - Đại diện nhóm nêu cách làm.  - Lắng nghe. |
| - GV HD cách đặt tính và tính 39 - 15 = ?  - GV làm mẫu:  + Đặt tính.  + T/hiện tính từ phải sang trái  + Đọc kết quả: Vậy 39 - 15 = 24.  - GV chốt lại cách thực hiện, đề nghị một vài HS chỉ vào p/tính nhắc lại *cách tính.*  - GV viết phép tính 66 - 25 = ?  - Y.c HS đổi bảng trong bàn và chia sẻ cách làm.  - GV lấy một số bảng con đặt tính chưa thẳng hoặc tính sai để nhấn mạnh lại cách đặt tính rồi viết kết quả phép tính cho HS nắm chắc.  ***\*Lưu ý:*** GV có thể đưa ra một số p/tính đặt tính sai hoặc đặt tính đúng nhưng tính sai để nhắc nhở HS tránh những lỗi sai đó. | - HS quan sát GV làm mẫu  - HS làm bảng con: đặt tính, cộng từ phải sang trái, đọc kết quả.  - HS đổi bảng con nói cho bạn bên cạnh nghe cách đặt tính và tính của mình.  - HS quan sát và ghi nhớ. |
| **3. Luyện tập: (7')** |  |
| **Bài 1: Tính (Sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn)**  **-** Y.c nhóm trưởng lên nhận nhiệm vụ và cả lớp bắt đầu làm bài.  - Gọi các nhóm bái cáo.  - GV nhận xét các nhóm làm bài  - GV chốt lại quy tắc trù từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột.  **4. Vận dụng: (5')**  - Y.c HS nêu một số tình huống thực tế có liên quan đến phép trừ dạng 39 - 15. | - Nhóm trưởng nhận nhiệm vụ và các nhóm làm bài.  - Các nhóm báo cáo.  - Lắng nghe.  - HS chia sẻ. |
| **5. Củng cố, dặn dò:(3')**  + Bài hôm nay em biết thêm được điều gì?  - Tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ dạng 39 - 15 để hôm sau chia sẻ với cả lớp. | - HS chia sẻ.  - HS nghe và ghi nhớ. |

**Tiết 6 + 7**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**

**Giao lưu rung chuông vàng khối 1**